

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ****KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG  
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020***(Kèm theo Báo cáo số: /BC-CDYT ngày /6/2020)*

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu
1	2	3	4
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1.	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	02
2.	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
3.	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt	90
4.	Số lớp tuyên truyền, quán triệt về PCTN được tổ chức	Lớp	03
5.	Số lượng đầu sách, tài liệu, tờ bướm pháp luật về PCTN được xuất bản	Tài liệu	0
	<b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG</b>		
	<b><i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i></b>		
6.	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC,ĐV	0
7.	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC,ĐV	0
	<b><i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i></b>		

8.	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã ban hành mới	Văn bản	01
9.	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	01
10.	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11.	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12.	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13.	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14.	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15.	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
16.	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17.	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18.	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	<b><i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i></b>		
19.	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20.	Số cán bộ công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức, nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21.	Số cán bộ công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	01
	<b><i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i></b>		
22.	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23.	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	<b><i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</i></b>		
24.	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25.	Số người đứng đầu bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26.	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
	<b><i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i></b>		
27.	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng hệ thống tiêu chuẩn ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	0
28.	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã cho trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực	%	100

	thuộc.		
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG</b>		
	<b><i>Qua tự kiểm tra nội bộ</i></b>		
29.	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30.	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	<b><i>Qua hoạt động thanh tra</i></b>		
31.	Số vụ có dấu hiệu tham nhũng được phát hiện qua thanh tra các cơ quan, đơn vị, tổ chức	Vụ	0
32.	Số đối tượng có dấu hiệu hành vi tham nhũng bị phát hiện qua thanh tra các cơ quan, đơn vị, tổ chức	Vụ	0
	<b><i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i></b>		
33.	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết các cơ quan, tổ chức	Vụ	0
34.	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Vụ	0
35.	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36.	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo.	Người	0
	<b><i>Qua điều tra tội phạm</i></b>		
37.	Số vụ tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38.	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố.	Người	0
	<b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG</b>		
39.	Số vụ tham nhũng đã đưa ra xét xử ( <i>địa phương thống kê hết kết quả xét xử sơ thẩm của Tòa án ; Sở, ngành thống kê kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i> )	Vụ	0
40.	Số đối tượng bị kết án tham nhũng ( <i>địa phương thống kê hết kết quả xét xử sơ thẩm của Tòa án ; Sở, ngành thống kê kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i> )	Người	0
41.	Trong đó: - Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng ;	Người	0
42.	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng ;	Người	0
43.	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng ;	Người	0
44.	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	0
45.	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0

46.	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng.	Người	0
47.	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý).	Vụ	0
48.	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý).	Người	0
	<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</b>		
49.	- Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50.	- Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được bồi thường</b>		
51.	- Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52.	- Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được:</b>		
53.	- Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54.	- Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</b>		
55.	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56.	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó:		
	+ Tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng giấy khen		0

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2020

**KT.HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Đỗ Anh Thư**

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG PHÁT HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-CDYT ngày /6/2020)*

<b>TT</b>	<b>Tên vụ</b>	<b>Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc</b>	<b>Cơ quan thụ lý giải quyết vụ việc</b>	<b>Tóm tắt nội dung vụ việc</b>
<b>01</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>